

Số: 23/2021/QĐST- HNGĐ

Kon Plông, ngày 13 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 28/2021/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 11 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị Thúy Th, sinh năm 198x;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 198x;

Cùng địa chỉ: Số 9x, đường V, tổ dân phố x, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 370 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Thúy Th và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Thúy Th và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có hai con chung là Nguyễn Dương Hoài A, sinh ngày 1x/1x/201x và Nguyễn Văn Quý Đ, sinh ngày 1x/1x/201x.

+ Chị Dương Thị Thuý Th được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung cho đến khi hai con đủ 18 tuổi và có khả năng tự lập được.

+ Anh Nguyễn Văn T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung:

+ Anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng/02 con cho đến khi hai con đủ 18 tuổi và có khả năng tự lập được.

+ Phương thức cấp dưỡng: Hàng tháng (vào ngày 15 hàng tháng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 12 năm 2021 cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi và có khả năng tự lập được.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng mà người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lại đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.4. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.6. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144, khoản 3 khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTWQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

+ Chị Dương Thị Thuý Th xin nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định và nhận nộp thay phần án phí ly hôn, án phí cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn T và anh T đồng ý (Tổng cộng là 300.000 đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị Dương Thị Thuý Th đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2021/0003605 ngày 08/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông.

+ Anh Nguyễn Văn T không phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm (vì chị Dương Thị Thuý Th nhận nộp thay).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- UBND phường An Phú; thị xã An Khê;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Đăng Lễ

